

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI-BỘ TƯ PHÁP
Số: 08/2007/TTLT-
BLĐTBXH-BTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2007

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn chi tiết một số vấn đề về nội dung hợp đồng bảo lãnh
và việc thanh lý hợp đồng bảo lãnh cho người lao động
đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;

*Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày
29 tháng 11 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2003/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương
binh và Xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về
giao dịch bảo đảm;*

*Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tư pháp hướng dẫn chi tiết một số vấn
đề về nội dung Hợp đồng bảo lãnh và việc thanh lý Hợp đồng bảo lãnh cho người lao
động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với doanh nghiệp dịch vụ
hoặc với tổ chức sự nghiệp như sau:*

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Thông tư này hướng dẫn chi tiết một số vấn đề về nội dung Hợp đồng bảo lãnh cho
người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài (sau đây gọi là Hợp đồng bảo
lãnh) theo hợp đồng với doanh nghiệp dịch vụ hoặc với tổ chức sự nghiệp (sau đây

gọi là bên nhận bảo lãnh) và việc thanh lý Hợp đồng bảo lãnh; các nội dung bao gồm:

1. Hình thức của Hợp đồng bảo lãnh;
2. Phạm vi bảo lãnh;
3. Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Hợp đồng bảo lãnh;
4. Thời hạn thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh;
5. Xử lý tài sản của bên bảo lãnh;
6. Bảo đảm thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh;
7. Chấm dứt Hợp đồng bảo lãnh;
8. Thanh lý Hợp đồng bảo lãnh;
9. Thời hiệu khởi kiện.

II. HỢP ĐỒNG BẢO LÃNH

1. Hình thức của Hợp đồng bảo lãnh

- a) Hợp đồng bảo lãnh phải được lập thành văn bản.
- b) Các bên có thể thỏa thuận về việc công chứng Hợp đồng bảo lãnh theo quy định của pháp luật về công chứng.

2. Phạm vi bảo lãnh

Phạm vi bảo lãnh là toàn bộ những nghĩa vụ sau đây của người lao động (sau đây gọi là bên được bảo lãnh), trừ trường hợp bên bảo lãnh và bên nhận bảo lãnh có thỏa thuận khác:

- a) Thanh toán tiền dịch vụ và tiền môi giới (nếu có) mà bên được bảo lãnh chưa thanh toán;
- b) Thanh toán chi phí bồi thường thiệt hại do bên được bảo lãnh vi phạm hợp đồng gây ra;
- c) Thanh toán tiền phạt vi phạm hợp đồng, nếu Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài có thỏa thuận về phạt vi phạm;
- d) Thanh toán tiền lãi trong trường hợp chậm thanh toán các khoản tiền thuộc phạm vi bảo lãnh được tính theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương

ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Hợp đồng bảo lãnh

3.1. Quyền của bên bảo lãnh

Trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác, bên bảo lãnh có các quyền sau:

- a) Được bên nhận bảo lãnh, bên được bảo lãnh và các bên có liên quan thông tin đầy đủ, chính xác về quyền và nghĩa vụ của bên được bảo lãnh đối với bên nhận bảo lãnh;
- b) Yêu cầu bên nhận bảo lãnh thông báo về nơi làm việc, tình hình việc làm, thu nhập, sức khỏe, điều kiện làm việc, điều kiện sinh hoạt của bên được bảo lãnh;
- c) Yêu cầu bên nhận bảo lãnh thực hiện đúng các cam kết với bên bảo lãnh và bên được bảo lãnh;
- d) Trong trường hợp bên nhận bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ các nghĩa vụ nêu tại các điểm 3.4.a, 3.4.b, 3.4.d và 3.4.g Mục này mà gây thiệt hại cho bên bảo lãnh thì bên bảo lãnh có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại và sử dụng số tiền bồi thường thiệt hại đó để bù trừ nghĩa vụ với bên nhận bảo lãnh, nếu có.

3.2. Nghĩa vụ của bên bảo lãnh

Trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác, bên bảo lãnh có các nghĩa vụ sau:

- a) Chuyển giao giấy tờ, tài liệu chứng minh khả năng tài chính, năng lực, uy tín của mình và các loại giấy tờ cần thiết khác cho bên nhận bảo lãnh;
- b) Vận động, giáo dục bên được bảo lãnh thực hiện đúng các nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký kết với bên nhận bảo lãnh; thực hiện các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa, khắc phục thiệt hại do bên được bảo lãnh vi phạm hợp đồng gây ra;
- c) Thực hiện nghĩa vụ thay cho bên được bảo lãnh trong phạm vi đã cam kết trong trường hợp bên được bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trong hợp đồng đã ký với bên nhận bảo lãnh;